

Phẩm 51: HẠNH NGUYỄN (1)

Lúc bấy giờ, Phật bảo Cụ thọ Thiện Hiện:

–Này Thiện Hiện, có Đại Bồ-tát tu hành Bồ thí ba-la-mật-đa thấy các hữu tình bị đói khát bức bách, y phục rách rưới, đồ nằm thiếu thốn. Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy thấy việc đó rồi liền suy nghĩ: “Ta nên làm thế nào để cứu vớt các loại hữu tình ấy, khiến họ lìa tham lam keo kiệt, không còn cảnh thiếu thốn kia.” Đã nghĩ như vậy rồi bèn phát nguyện: Ta phải tinh cần, chẳng tiếc đến thân mạng, dốc tu hành Bồ thí ba-la-mật-đa, đem lại sự thành tựu đầy đủ cho các hữu tình, làm nghiêm tịnh cõi Phật, khiến mau viên mãn, chóng chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột. Trong cõi Phật của ta, sẽ không có các loại hữu tình bị thiếu thốn các đồ dùng như thế. Như các cõi trời Tứ Thiên vương, trời Ba mươi ba, trời Dạ-ma, trời Đổ-sử-đa, trời Lạc biến hóa, trời Tha hóa tự tại, ở đây, chư Thiên luôn thọ dụng đầy đủ các thứ an lạc thượng diệu như thế.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy do pháp Bồ thí ba-la-mật-đa này mà sự tu tập mau được viên mãn, gần gũi quả vị Giác ngộ cao tột.

Lại nữa Thiện Hiện, có Đại Bồ-tát tu hành Tịnh giới ba-la-mật-đa, thấy các hữu tình bị phiền não thiêu đốt, lại sát hại lẫn nhau, trộm cắp, dâm dục, tà hạnh, nói lời dối trá, nói lời thô ác, nói lời chia rẽ, nói lời hỗn tạp, phát khởi các thứ tham lam, sân giận, tà kiến. Do nhân duyên này, bị chết yểu, nhiều bệnh, dung mạo tiều tụy, không có oai đức, của cải thiếu thốn, sinh vào nhà hạ tiện, hình thể xấu xí, tật nguyên, dơ dáy, nói ra điều gì không ai tin theo; ngôn từ thô tục, bạn thân xa lánh; phạm nêu bày điều gì thấy đều quê kệch, tham lam bòn sẻn, ganh ghét, luôn bị ác kiến thiêu đốt, phỉ báng chánh pháp, chê bai Thánh hiền.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy đã thấy các sự việc kia liền suy nghĩ: “Ta nên làm thế nào để cứu vớt các loại hữu tình như thế, khiến họ xa lìa các quả báo do ác nghiệp”, đã suy nghĩ rồi bèn phát lời nguyện: “Ta phải tinh cần, chẳng tiếc thân mạng, dốc tu hạnh Tịnh giới ba-la-mật-đa, đem lại sự thành tựu đầy đủ cho các hữu tình, làm nghiêm tịnh cõi Phật, khiến mau viên mãn, chóng chứng quả vị Giác ngộ cao tột. Trong cõi Phật của ta sẽ không có các loại hữu tình chịu các quả báo do nghiệp ác như thế; tất cả hữu tình ở đây đều hành mười điều thiện, được sống lâu, hưởng các phước báo thắng diệu.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy do pháp Tịnh giới ba-la-mật-đa này mà sự tu tập mau được viên mãn, gần gũi quả vị Giác ngộ cao tột.

Lại nữa Thiện Hiện, có Đại Bồ-tát tu hành An nhẫn ba-la-mật-đa, thấy các hữu tình hay giận dữ, mắng nhiếc, lăng nhục lẫn nhau, lại dùng các thứ dao gậy, ngói đá, côn quyền, đất cục... tàn hại lẫn nhau cho đến mất mạng, nhất định không bỏ.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy đã thấy các việc như thế rồi, liền suy nghĩ: “Ta nên làm thế nào để cứu vớt các loại hữu tình kia, khiến họ xa lìa các việc ác đã tạo”; suy nghĩ như vậy rồi phát nguyện: Ta phải tinh cần, chẳng tiếc thân mạng, tu hành pháp An nhẫn ba-la-mật-đa, đem lại sự thành tựu đầy đủ cho các hữu tình, làm nghiêm tịnh cõi Phật, khiến mau viên mãn, chóng chứng quả vị Giác ngộ cao tột. Trong cõi Phật của ta không có các loại hữu tình tạo các nghiệp ác, phiền não như thế. Tất cả hữu tình lần lần trở nên gần gũi nhau như cha mẹ, anh em, chị em, nam nữ, bạn bè, thương yêu cùng đem lại lợi ích cho nhau.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy do pháp An nhẫn ba-la-mật-đa này mà sự tu tập mau được viên mãn, gần gũi quả vị Giác ngộ cao tột.

Lại nữa Thiện Hiện, có Đại Bồ-tát tu hành Tinh tấn ba-la-mật-đa, thấy các hữu tình lười nhác, biếng trễ, chẳng chút siêng năng cầu tiến, xả bỏ ba thừa, cũng chẳng dốc tu theo nghiệp thiện của hàng trời, người.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy nhận thấy các sự việc kia rồi liền suy nghĩ: “Ta nên làm thế nào để cứu vớt các loại hữu tình đó, khiến họ xa lìa mọi sự biếng trễ lười nhác”; suy nghĩ như vậy rồi bèn phát nguyện: Ta phải tinh cần, chẳng tiếc thân mạng, tu hành pháp Tinh tấn ba-la-mật-đa, đem lại sự thành tựu đầy đủ cho các hữu tình, làm nghiêm tịnh cõi Phật, khiến mau viên mãn, chóng chứng quả vị Giác ngộ cao tốt. Trong cõi Phật của ta không có các loại hữu tình biếng trễ lười nhác như thế; tất cả hữu tình ở đây đều tinh tấn dũng mãnh, siêng tu theo nẻo thiện cùng tạo nhân nơi ba thừa, sinh vào cõi trời, người mau đạt đến giải thoát.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy do pháp Tinh tấn ba-la-mật-đa này mà sự tu tập mau được viên mãn, gần gũi quả vị Giác ngộ cao tốt.

Lại nữa Thiện Hiện, có Đại Bồ-tát tu hành Tĩnh lự ba-la-mật-đa, thấy các hữu tình luôn bị tham dục, sân giận, hôn trầm, thù miên, trạo cử, ác tác, nghi cái che lấp; lại thất niệm, phóng dật; đối với các pháp bốn Tĩnh lự, và bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc hãy còn chẳng thể tu tập, hướng hồ là dốc tu theo các pháp định xuất thế gian.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy nhận thấy các sự việc kia rồi liền suy nghĩ: “Ta nên làm thế nào để cứu vớt các loại hữu tình đó, khiến họ xa lìa các nẻo che lấp, làm tán loạn, đảo điên tâm trí.” Đã suy nghĩ vậy bèn phát nguyện: Ta phải tinh cần, chẳng tiếc thân mạng, tu hành pháp Tĩnh lự ba-la-mật-đa, đem lại sự thành tựu đầy đủ cho các hữu tình, làm nghiêm tịnh cõi Phật, khiến mau viên mãn, chóng chứng quả vị Giác ngộ cao tốt. Trong cõi Phật của ta không có các loại hữu tình bị đủ các thứ che lấp, làm tán loạn, đảo điên tâm trí như thế. Tất cả hữu tình ở đây luôn tự tại theo diệu dụng của các pháp tĩnh lự, pháp định vô lượng, vô sắc...

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy do pháp Tĩnh lự ba-la-mật-đa này mà sự tu tập mau được viên mãn, gần gũi quả vị Giác ngộ cao tốt.

Lại nữa Thiện Hiện, có Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, nhận thấy các hữu tình mãi ngu si, theo nẻo trí tuệ xấu ác; đối với chánh kiến thế gian và xuất thế gian đều đánh mất, bài bác cho là không có nghiệp và quả báo từ nghiệp thiện, ác, lại chấp đoạn, chấp thường, chấp một, chấp khác cùng lúc chẳng cùng lúc... đủ các loại tà pháp.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy thấy các sự việc này rồi liền suy nghĩ: “Ta nên làm gì để cứu giúp các loại hữu tình kia, khiến họ xa lìa các nẻo ác kiến, tà chấp.” Đã nghĩ như vậy, bèn phát nguyện: Ta phải tinh cần, chẳng tiếc thân mạng, tu hành pháp Bát-nhã ba-la-mật-đa, đem lại sự thành tựu đầy đủ cho các hữu tình, làm nghiêm tịnh cõi Phật, khiến mau viên mãn, chóng chứng quả vị Giác ngộ cao tốt. Trong cõi Phật của ta không có các loại hữu tình tin theo nẻo trí tuệ xấu ác, tà chấp như thế; tất cả hữu tình thành tựu chánh kiến, đủ các loại diệu tuệ, đầy đủ ba minh.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy do pháp Bát-nhã ba-la-mật-đa này mà sự tu tập mau được viên mãn, gần gũi quả vị Giác ngộ cao tốt.

Lại nữa Thiện Hiện, có Đại Bồ-tát tu đủ sáu pháp Ba-la-mật-đa, nhận thấy các hữu tình có ba nhóm sai biệt: Một là nhóm theo tà định, hai là nhóm theo chánh định, ba là nhóm bất định.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy nhận thấy sự việc đó rồi liền suy nghĩ: “Ta nên dùng phương tiện như thế nào để cứu giúp các loại hữu tình, khiến họ xa lìa nhóm tà bất

định”; suy nghĩ như vậy bèn phát nguyện: Ta phải tinh cần, chẳng tiếc thân mạng, tu hành sáu pháp Ba-la-mật-đa, đem lại sự thành tựu đầy đủ cho các hữu tình, làm nghiêm tịnh cõi Phật, khiến mau viên mãn, chóng chứng quả vị Giác ngộ cao tột. Trong cõi Phật của ta không có các loại hữu tình theo nhóm tà định và bất định, cũng không có cả về tên gọi của hai nhóm kia; tất cả hữu tình ở đây đều chỉ có nhóm chánh định thôi.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy do sáu pháp Ba-la-mật-đa này mà sự tu tập mau được viên mãn, gần gũi quả vị Giác ngộ cao tột.

Lại nữa Thiện Hiện, có Đại Bồ-tát tu hành đủ sáu pháp Ba-la-mật-đa, nhận thấy các hữu tình bị đọa trong ba đường ác là địa ngục, bàng sinh, quỷ giới.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy nhận thấy các sự việc đó rồi liền suy nghĩ: “Ta nên làm thế nào để cứu giúp các loại hữu tình kia, khiến họ vĩnh viễn xa lìa cái khổ của ba đường ác.” Đã suy nghĩ như vậy bèn phát nguyện: Ta phải tinh cần, chẳng tiếc thân mạng, tu hành sáu pháp Ba-la-mật-đa, đem lại sự thành tựu đầy đủ cho các hữu tình, làm nghiêm tịnh cõi Phật, khiến mau viên mãn, chóng chứng quả vị Giác ngộ cao tột. Trong cõi Phật của ta không có ba nẻo ác địa ngục, bàng sinh, quỷ giới, cũng không có cả tên của ba đường ác như thế. Tất cả hữu tình ở đây đều gồm thâu trong cõi thiện.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy do sáu pháp Ba-la-mật-đa này mà sự tu tập mau được viên mãn, gần gũi quả vị Giác ngộ cao tột.

Lại nữa Thiện Hiện, có Đại Bồ-tát tu tập đủ sáu pháp Ba-la-mật-đa, thấy các loài hữu tình do nghiệp chướng xấu ác nên chốn cư ngụ trên đại địa cao thấp chẳng bằng, gò đồi, khe hầm, cỏ dại, cây trụ, gai góc nhọn độc, đầy dẫy các thứ bất tịnh.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy nhận thấy các sự việc đó rồi liền suy nghĩ: “Ta nên làm thế nào để cứu giúp các loại hữu tình kia, khiến họ vĩnh viễn diệt các nghiệp chướng xấu ác, nơi chốn cư ngụ”; suy nghĩ như vậy rồi bèn phát nguyện: Ta phải tinh cần, chẳng tiếc thân mạng, tu hành sáu pháp Ba-la-mật-đa, đem lại sự thành tựu đầy đủ cho các hữu tình, làm nghiêm tịnh cõi Phật, khiến mau viên mãn, chóng chứng quả vị Giác ngộ cao tột. Trong cõi Phật của ta không có cảnh đại địa do nghiệp xấu ác tạo nên như đã nêu trên. Nơi chốn cư ngụ của hữu tình ở đây đất đai bằng phẳng, vườn rừng, ao hồ, các thứ hương hoa tươi đẹp xen nhau, tạo nên vẻ trang nghiêm rất dễ ưa thích.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy do sáu pháp Ba-la-mật-đa này mà sự tu tập mau được viên mãn, gần gũi quả vị Giác ngộ cao tột.

Lại nữa Thiện Hiện, có Đại Bồ-tát tu tập đủ sáu pháp Ba-la-mật-đa, thấy các hữu tình vì phước đức cạn mỏng nên nơi chốn cư ngụ trên đại địa không có các thứ châu báu, chỉ toàn là các loại đất, đá, ngói gạch.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy nhận thấy các sự việc đó rồi liền suy nghĩ: “Ta phải làm thế nào để cứu vớt các loại hữu tình nhiều tội, ít phước như thế, khiến chỗ ở của họ có nhiều châu báu.” Đã suy nghĩ như vậy bèn phát nguyện: Ta phải tinh cần, chẳng tiếc thân mạng, tu hành sáu pháp Ba-la-mật-đa, đem lại sự thành tựu đầy đủ cho các hữu tình, làm nghiêm tịnh cõi Phật, khiến mau viên mãn, chóng chứng quả vị Giác ngộ cao tột. Trong cõi Phật của ta không có các loại hữu tình nhiều tội ít phước như thế, mà chỉ toàn là cát vàng rải đất khắp nơi đều có ngọc phệ-lưu-ly... cùng các loại ngọc quý kỳ lạ, vi diệu, các loài hữu tình thọ dụng phước báo ấy mà không hề tham đắm.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy do sáu pháp Ba-la-mật-đa này mà sự tu tập mau được viên mãn, gần gũi quả vị Giác ngộ cao tột.

Lại nữa Thiện Hiện, có Đại Bồ-tát tu tập đủ sáu pháp Ba-la-mật-đa, nhận thấy các

hữu tình khi thân cái gì đều sinh tâm tham luyến từ đó khởi các việc ác.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy nhận thấy các sự việc đó rồi liền suy nghĩ: “Ta phải làm cách nào để cứu giúp các loại hữu tình kia, khiến họ vĩnh viễn xa lìa nghiệp ác cùng sự tham luyến.” Đã suy nghĩ như vậy bèn phát nguyện: Ta phải tinh cần, chẳng tiếc thân mạng, tu hành sáu pháp Ba-la-mật-đa, đem lại sự thành tựu đầy đủ cho các hữu tình, làm nghiêm tịnh cõi Phật, khiến mau viên mãn, chóng chứng quả vị Giác ngộ cao tốt. Trong cõi Phật của ta không có các loại hữu tình thân nhận các điều ác như thế; tất cả hữu tình ở đây đối với những cảnh sắc... đều không thân nhận cũng chẳng sinh tham luyến, nhiễm đắm.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy do sáu pháp Ba-la-mật-đa này nên sự tu tập mau được viên mãn, gần gũi quả vị Giác ngộ cao tốt.

Lại nữa Thiện Hiện, có Đại Bồ-tát tu tập đủ sáu pháp Ba-la-mật-đa, nhận thấy các hữu tình phân chia ra bốn dòng dõi sang hèn sai biệt: Một là Sát-đế-lợi, hai là Bà-la-môn, ba là Phệ-xá, bốn là Thú-đạt-la.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy nhận thấy các sự việc đó rồi liền suy nghĩ: “Ta phải dùng phương tiện thế nào để cứu giúp các loại hữu tình kia, khiến không còn sự phân chia ra bốn dòng dõi sang hèn sai biệt như thế.” Đã suy nghĩ như vậy bèn phát nguyện: Ta phải tinh cần, chẳng tiếc thân mạng, tu hành sáu pháp Ba-la-mật-đa, đem lại sự thành tựu đầy đủ cho các hữu tình, làm nghiêm tịnh cõi Phật, khiến mau viên mãn, chóng chứng quả vị Giác ngộ cao tốt. Trong cõi Phật của ta không có bốn dòng dõi sang hèn sai biệt như thế; tất cả hữu tình ở đây chỉ đồng một dòng dõi, thấy đều tôn quý, thuộc về loài người.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy do sáu pháp Ba-la-mật-đa này nên sự tu tập mau được viên mãn, gần gũi quả vị Giác ngộ cao tốt.

Lại nữa Thiện Hiện, có Đại Bồ-tát tu tập đủ sáu pháp Ba-la-mật-đa, thấy các hữu tình về gia tộc có sự sai biệt hoặc cao, thấp, bậc giữa.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy thấy các sự việc đó rồi liền suy nghĩ: “Ta phải dùng phương tiện như thế nào để cứu giúp các loại hữu tình, khiến không còn có sự sai biệt về gia tộc theo các bậc thượng, trung, hạ.” Đã suy nghĩ như vậy bèn phát nguyện: Ta phải tinh cần, chẳng tiếc thân mạng, tu hành sáu pháp Ba-la-mật-đa, đem lại sự thành tựu đầy đủ cho các hữu tình, làm nghiêm tịnh cõi Phật, khiến mau viên mãn, chóng chứng quả vị Giác ngộ cao tốt. Trong cõi Phật của ta không có sự sai biệt về gia tộc theo các bậc thượng, trung, hạ; tất cả hữu tình ở đây đều cùng một bậc thượng.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy do sáu pháp Ba-la-mật-đa này mà sự tu tập mau được viên mãn, gần gũi quả vị Giác ngộ cao tốt.

Lại nữa Thiện Hiện, có Đại Bồ-tát tu tập đủ sáu pháp Ba-la-mật-đa, nhận thấy các hữu tình có sự sai biệt về hình sắc hoặc đẹp đẽ, xấu xí.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy nhận thấy các sự việc đó rồi liền suy nghĩ: “Ta phải dùng phương tiện như thế nào để cứu giúp các loại hữu tình kia, khiến họ không còn có các hình sắc sai biệt như thế.” Đã suy nghĩ như vậy bèn phát nguyện: Ta phải tinh cần, chẳng tiếc thân mạng, tu hành sáu pháp Ba-la-mật-đa, đem lại sự thành tựu đầy đủ cho các hữu tình, làm nghiêm tịnh cõi Phật, khiến mau viên mãn, chóng chứng quả vị Giác ngộ cao tốt. Trong cõi Phật của ta không có các loại hữu tình có những hình sắc sai biệt như vậy. Tất cả các loại hữu tình ở đây đều là sắc vàng ròng, đẹp đẽ tuyệt vời, ai cũng ưa nhìn, thấy thành tựu sắc thân thanh tịnh viên mãn đệ nhất.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy do sáu pháp Ba-la-mật-đa này mà sự tu tập mau được viên mãn, gần gũi quả vị Giác ngộ cao tột.

